

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 – ĐỀ 5

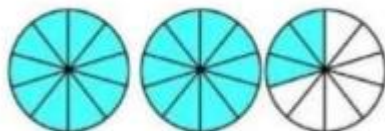
Họ và tên:

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Cánh diều

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)**Câu 1.** Hỗn số chỉ số phần tô màu trong hình là:

A. $2\frac{3}{7}$

B. $3\frac{3}{10}$

C. $2\frac{3}{10}$

D. $3\frac{2}{7}$

Câu 2. Số thập phân “Một trăm hai mươi lăm phẩy tám trăm linh sáu” được viết là:

A. 25,860

B. 125,86

C. 120,586

D. 125,806

Câu 3. Số thập phân 6,009 được viết dưới dạng hỗn số là:

A. $6\frac{9}{10}$

B. $6\frac{9}{100}$

C. $6\frac{9}{1000}$

D. $6\frac{9}{10000}$

Câu 4. Một nông trại nuôi trâu, bò và dê. Số lượng con trâu, bò và dê của nông trại lần lượt là 35 con, 78 con, 120 con. Tỉ số của số con trâu và số con dê là:

A. $\frac{35}{120}$

B. $\frac{120}{78}$

C. $\frac{78}{35}$

D. $\frac{120}{35}$

Câu 5. Nam lắp ráp 3 con rô-bốt giống hệt nhau từ 72 mảnh ghép lego. Hỏi Nam cần bao nhiêu mảnh ghép để lắp 9 con rô-bốt như vậy?

A. 144 mảnh ghép

B. 216 mảnh ghép

C. 360 mảnh ghép

D. 648 mảnh ghép

Câu 6. Trong một vòng thi IOE có 200 câu hỏi. Tỉ số giữa số câu trả lời sai và số câu trả lời đúng củaTú là $\frac{3}{7}$. An đã trả lời đúng số câu là:

A. 60 câu

B. 140 câu

C. 120 câu

D. 160 câu

II. TỰ LUẬN**Câu 1.** Thực hiện phép tính

$$5\frac{3}{8} - \frac{4}{9} : \frac{1}{3}$$

$$\frac{8}{27} \times \frac{9}{2} \times \frac{5}{24}$$

.....

.....

.....

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện

$$\frac{5}{7} \times \frac{15}{43} + \frac{28}{43} \times \frac{5}{7}$$

$$\frac{2}{9} \times \frac{23}{7} - \frac{2}{7} \times \frac{2}{9}$$

.....

.....

.....

Câu 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

$3\text{km}^2 9 \text{ ha} = \dots\dots \text{ ha}$

$5 \text{ ha } 150 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$

$6 \text{ km}^2 25 \text{ m}^2 = \dots\dots \text{ m}^2$

$3\text{km}^2 9 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{ m}^2$

Câu 4. Một trang trại có số dê gấp 5 lần số cừu. Biết rằng số dê nhiều hơn số cừu là 128 con. Hỏi trang trại đó có bao nhiêu con dê, bao nhiêu con cừu?

.....

.....

.....

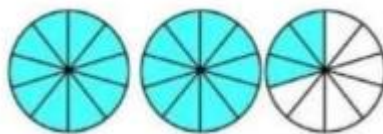
.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hỗn số chỉ số phần tô màu trong hình là:



A. $2\frac{3}{7}$

B. $3\frac{3}{10}$

C. $2\frac{3}{10}$

D. $3\frac{2}{7}$

Phương pháp

Quan sát hình vẽ để xác định hỗn số thích hợp

Lời giải

Hỗn số chỉ số phần tô màu trong hình là: $2\frac{3}{10}$

Đáp án: C

Câu 2. Số thập phân “Một trăm hai mươi lăm phẩy tám trăm linh sáu” được viết là:

A. 25,860

B. 125,86

C. 120,586

D. 125,806

Phương pháp

Đọc (hoặc viết) phần nguyên rồi đọc (hoặc viết) dấu "phẩy", sau đó đọc (hoặc viết) phần thập phân.

Lời giải

Số thập phân “Một trăm hai mươi lăm phẩy tám trăm linh sáu” được viết là: 125,806

Đáp án: D

Câu 3. Số thập phân 6,009 được viết dưới dạng hỗn số là:

A. $6\frac{9}{10}$

B. $6\frac{9}{100}$

C. $6\frac{9}{1000}$

D. $6\frac{9}{10000}$

Phương pháp

Áp dụng cách viết $\frac{1}{1000} = 0,001$

Lời giải

Số thập phân 6,009 được viết dưới dạng hỗn số là: $6\frac{9}{1000}$

Đáp án: C

Câu 4. Một nông trại nuôi trâu, bò và dê. Số lượng con trâu, bò và dê của nông trại lần lượt là 35 con, 78 con, 120 con. Tỷ số của số con trâu và số con dê là:

A. $\frac{35}{120}$

B. $\frac{120}{78}$

C. $\frac{78}{35}$

D. $\frac{120}{35}$

Phương pháp

Tỉ số của hai số a và b là $\frac{a}{b}$ (b khác 0)

Lời giải

Tỉ số của số con trâu và số con dê là: $\frac{35}{120}$

Đáp án: A

Câu 5. Nam lắp ráp 3 con rô-bốt giống hệt nhau từ 72 mảnh ghép lego. Hỏi Nam cần bao nhiêu mảnh ghép để lắp 9 con rô-bốt như vậy?

A. 144 mảnh ghép B. 216 mảnh ghép C. 360 mảnh ghép D. 648 mảnh ghép

Phương pháp

Giải bài toán theo phương pháp rút về đơn vị hoặc tìm tỉ số

Lời giải

9 con rô-bốt gấp 3 con rô-bốt số lần là: $9 : 3 = 3$ (lần)

Nam cần số mảnh ghép để lắp 9 con rô-bốt như vậy là: $72 \times 3 = 216$ (mảnh ghép)

Đáp án: B

Câu 6. Trong một vòng thi IOE có 200 câu hỏi. Tỉ số giữa số câu trả lời sai và số câu trả lời đúng của

Tú là $\frac{3}{7}$. An đã trả lời đúng số câu là:

A. 60 câu

B. 140 câu

C. 120 câu

D. 160 câu

Phương pháp

- Tìm tổng số phần bằng nhau

- Tìm giá trị của 1 phần

- Tìm số câu đúng = giá trị của 1 phần x số phần câu đúng

Lời giải

Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 7 = 10$ (phần)

Giá trị của 1 phần là: $200 : 10 = 20$ (câu)

Số câu trả lời đúng là: $20 \times 7 = 140$ (câu)

Đáp án: B**II. TỰ LUẬN**

Câu 1. Thực hiện phép tính

$$5\frac{3}{8} - \frac{4}{9} : \frac{1}{3}$$

$$\frac{8}{27} \times \frac{9}{2} \times \frac{5}{24}$$

Phương pháp

- Chuyển hỗn số thành phân số rồi thực hiện tính
- Chia cả tử số và mẫu số cho các thừa số chung

Lời giải

$$3\frac{5}{8} - \frac{4}{9} : \frac{1}{3} = \frac{29}{8} - \frac{4}{9} \times \frac{3}{1} = \frac{29}{8} - \frac{4}{3} = \frac{87}{24} - \frac{32}{24} = \frac{55}{24}$$

$$\frac{8}{27} \times \frac{9}{2} \times \frac{5}{24} = \frac{8 \times 9 \times 5}{27 \times 2 \times 24} = \frac{8 \times 9 \times 5}{9 \times 3 \times 2 \times 8 \times 3} = \frac{5}{18}$$

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện

$$\frac{5}{7} \times \frac{15}{43} + \frac{28}{43} \times \frac{5}{7} \qquad \frac{2}{9} \times \frac{23}{7} - \frac{2}{7} \times \frac{2}{9}$$

Phương pháp

Áp dụng công thức:

$$a \times b + a \times c = a \times (b + c)$$

$$a \times b - a \times c = a \times (b - c)$$

Lời giải

$$\frac{5}{7} \times \frac{15}{43} + \frac{28}{43} \times \frac{5}{7} = \frac{5}{7} \times \left(\frac{15}{43} + \frac{28}{43} \right) = \frac{5}{7} \times 1 = \frac{5}{7}$$

$$\frac{2}{9} \times \frac{23}{7} - \frac{2}{7} \times \frac{2}{9} = \frac{2}{9} \times \left(\frac{23}{7} - \frac{2}{7} \right) = \frac{2}{9} \times \frac{21}{7} = \frac{2}{9} \times 3 = \frac{2}{3}$$

Câu 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

$$3\text{km}^2 \text{ 9 ha} = \dots\dots \text{ ha}$$

$$5 \text{ ha } 150 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

$$6 \text{ km}^2 \text{ 25 m}^2 = \dots\dots \text{ m}^2$$

$$3\text{km}^2 \text{ 9 ha} = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1\text{km}^2 = 100 \text{ ha} = 1\,000\,000 \text{ m}^2$; $1\text{ha} = 10\,000 \text{ m}^2$

Lời giải

$$3\text{km}^2 \text{ 9 ha} = \mathbf{309 \text{ ha}}$$

$$5 \text{ ha } 150 \text{ m}^2 = \mathbf{50\,150 \text{ m}^2}$$

$$6 \text{ km}^2 \text{ 25 m}^2 = \mathbf{6\,000\,025 \text{ m}^2}$$

$$3\text{km}^2 \text{ 9 ha} = \mathbf{3\,090\,000 \text{ m}^2}$$

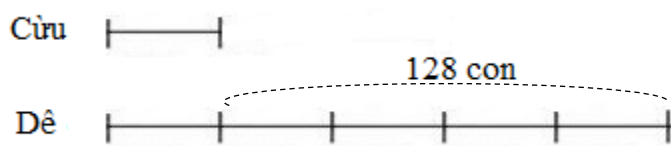
Câu 4. Một trang trại có số dê gấp 5 lần số cừu. Biết rằng số dê nhiều hơn số cừu là 128 con. Hỏi trang trại đó có bao nhiêu con dê, bao nhiêu con cừu?

Phương pháp

- Vẽ sơ đồ
- Tìm hiệu số phần bằng nhau
- Tìm giá trị của 1 phần hay số con dê
- số con cừu = Số con dê + 120 con

Lời giải

Theo đề bài ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, hiệu số phần bằng nhau là:

$$5 - 1 = 4 \text{ (phần)}$$

Giá trị của 1 phần hay số con cừu là:

$$128 : 4 = 32 \text{ (con)}$$

Số con dê là:

$$32 + 128 = 160 \text{ (con)}$$

Đáp số: Cừu: 32 con

Dê: 160 con